

Phòng bệnh cho cá nuôi trong giai đoạn chuyển mùa

Trong suốt quá trình nuôi nên phòng bệnh cho cá là tốt nhất. Vì khi cá bị bệnh việc điều trị rất khó khăn, tốn kém, hiệu quả không cao.

Giai đoạn chuyển mùa đông - xuân, thu - đông các đối tượng nuôi thủy sản thường hay mắc bệnh gây tổn thất cho người nuôi. Tuy nhiên nếu người nuôi tuân thủ tốt một số yêu cầu kỹ thuật sau đây sẽ góp phần hạn chế tối đa thiệt hại có thể xảy ra do các bệnh.

1. Những nguyên nhân có thể dẫn đến bệnh cá:

- Chất lượng nước bị thay đổi: Nhiệt độ nước thay đổi đột ngột vào tháng 12 đến tháng 2 (có thể xuống thấp đến 18 - 22⁰C) hoặc nhiệt độ tăng cao vào tháng 3 đến tháng 6 (lên đến 30 - 38⁰C), nhiệt độ ban ngày và ban đêm có sự chênh lệch lớn từ 7 - 10⁰C làm cho cá sốc bỏ ăn, suy yếu, tạo điều kiện cho sinh vật gây bệnh phát triển, làm cho cá dễ bị bệnh.

- Nước ao kém chất lượng do quản lý không đúng kỹ thuật hoặc nguồn nước cấp bị ô nhiễm hóa chất độc, vi khuẩn, vi rút.

- Sau mỗi đợt nắng nóng xen kẽ là các đợt mưa dẫn đến nhiệt độ nước giảm đột ngột, pH giảm, tảo chết phân hủy gây thiếu oxy tầng đáy, tạo khí độc H₂S, NH₃... làm cá nổi đầu, nếu không được xử lý kịp thời dẫn đến cá chết hàng loạt.

- Chất lượng thức ăn kém: Chất lượng thức ăn kém, không đủ dinh dưỡng cho cá sẽ tạo môi trường thuận lợi cho các tác nhân gây bệnh phát triển và làm ô nhiễm nước ao.

- Nguồn giống thả kém chất lượng: Cá có thể đã bị nhiễm bệnh từ nguồn giống thả nuôi chưa được kiểm tra chất lượng, mang sẵn mầm bệnh mà chưa được xử lý diệt trùng, khi thả cá xuống nuôi gặp thời tiết thay đổi sẽ dễ bị nhiễm bệnh.

2. Phòng bệnh tổng hợp cho cá:

- Vệ sinh ao đầm sạch sẽ trước mỗi vụ nuôi: Dọn sạch cỏ; vét bùn đáy ao; lấp các lỗ xung quanh bờ ao; bón vôi để tiêu diệt mầm bệnh, ổn định pH và diệt tạp.

- Chọn loài cá nuôi phù hợp: Hiện nay có rất nhiều loại cá nuôi. Để chọn được loài cá nuôi thích hợp, cần căn cứ vào điều kiện từng vùng sinh thái khác nhau, nhu cầu của thị trường và khả năng đầu tư của hộ chăn nuôi.

- Chất lượng con giống: Chọn giống tốt, không mang mầm bệnh, cá tương đối đều cỡ, màu sắc sáng đẹp, bơi lội nhanh nhẹn, phản ứng nhanh, không bị dị hình, trầy xước, nên mua giống ở những nơi uy tín... Trước khi thả giống cần tắm cá giống qua nước muối 2 - 3 % trong 5 - 10 phút để sát trùng.

- Mật độ thả thích hợp: Nên thả đúng mật độ tùy theo từng loài cá: Nhóm cá không có cơ quan hô hấp phụ (rô phi, mè hoa, trắm cỏ, chép...) thả với mật độ dưới 3 - 4 con/m²; nhóm cá có cơ quan hô hấp phụ (tra, trê, rô đồng...) thả với mật độ 5 - 10 con/m². Thả cá đúng mật độ để cá lớn nhanh lớn đều, ít bệnh, rút ngắn được thời gian nuôi.

- Nuôi ghép: Trong cùng một ao có thể nuôi ghép các loại cá với nhau để tận dụng không gian mặt nước và các loại thức ăn có trong ao vì mỗi một loại cá sống ở một tầng nước và sử dụng thức ăn khác nhau.

- Chăm sóc đúng kỹ thuật, cho ăn theo 4 định: Định lượng, định chất, định vị trí, định thời gian để đảm bảo cho cá khỏe mạnh, ít nhiễm bệnh. Nếu thức ăn là tằm cám nấu thì nên để vào sàng cho cá ăn để dễ quản lý được thức ăn.

Tranh thủ những ngày nắng ấm nhiệt độ trên 18°C cho cá ăn tích cực đủ về lượng, đảm bảo về chất, bổ sung Vitamin C để tăng cường sức đề kháng của cá, thường xuyên cấp nước mới vào ao để tăng cường oxy và không gian sống của cá. Định kỳ 2 tuần/lần dùng vôi bột té đều khắp mặt ao với lượng 2 - 3 $\text{kg}/100\text{m}^3$ nước.

3. Trị một số bệnh cho cá lúc giao mùa:

Một số bệnh thường gặp là bệnh đốm đỏ, bệnh đường ruột, bệnh nấm thủy my, bệnh trùng mỏ neo...

- Bệnh đốm đỏ: Xuất hiện quanh năm, thường tập trung vào cuối mùa xuân, đầu mùa hè (tháng 3 - 5) mùa thu (tháng 8 - 10) khi nhiệt độ nước $25 - 30^{\circ}\text{C}$. Biểu hiện cá kém ăn hoặc bỏ ăn, bơi lơ dờ trên tầng mặt, da cá tối màu, cá mất nhớt thô ráp, xuất hiện các vết loét ăn sâu vào cơ thể, mắt lồi, hậu môn viêm xuất huyết, bụng có thể chướng to, các vây xơ rách, các vây tia rụng dần, thường gặp ở cá trắm cỏ. Tỷ lệ chết từ 30 - 70%.

+ Phòng bệnh: ngoài việc bổ sung Vitamin C cho vào thức ăn trước mùa bệnh: cá giống 4 gam/1kg cá/1 ngày, cá thịt 2 gam/1kg cá/1 ngày, cho ăn 3 ngày liên tục. Dùng thuốc Tiên Đắc trước một tháng để phòng bệnh trước khi thời tiết chuyển mùa, lượng 50 gam/250kg cá/1 ngày, cho ăn 3 ngày liên tục.

+ Trị bệnh: Dùng thuốc Tiên Đắc 50 gam/50kg cá/1 ngày, cho ăn 5 - 7 ngày liên tục, thuốc được trộn vào thức ăn nấu chín để nguội hoặc trộn vào thức ăn tổng hợp trước khi cho ăn từ 30 - 60 phút.

- Bệnh xuất huyết do vi rút: Xuất hiện quanh năm. Biểu hiện: đại bộ phận da cá xuất huyết, vẩy rụng, gốc vây bụng, ngực, vây lưng, các tia vây rách nát rụng dần, có lúc ruột xuất huyết, lỗ hậu môn bị xuất huyết. Bệnh nặng cá cắm đầu xuống dưới, đuôi lên trên thành vuông góc với mặt nước, cá nhanh chóng chết hàng loạt. Phòng bệnh như bệnh đốm đỏ.

- Bệnh nấm Thủy my: Bệnh xuất hiện ở những ao tù đọng, có nhiều mùn bã hữu cơ, nuôi mật độ dày. Động vật thủy sản đánh bắt, vận chuyển bị xây sát. Bệnh phát mạnh vào mùa Xuân khi nhiệt độ từ $18^{\circ}\text{C} - 25^{\circ}\text{C}$. Phòng bệnh như bệnh đốm đỏ, áp dụng biện pháp tổng hợp, thường xuyên quản lý ao hồ, thao tác đánh bắt nhẹ nhàng tránh xây sát, chọn giống cá có sức đề kháng tốt, chọn giống cá miễn dịch tự nhiên...

- Bệnh trùng mỏ neo: xuất hiện quanh năm. Cá bơi lội không bình thường, khả năng bắt mồi giảm. Trùng hút dinh dưỡng nên cá gầy yếu. Phòng bệnh: Giữ nước ao sạch sẽ không dùng nguồn nước ở các ao bị bệnh đưa vào ao nuôi. Dùng lá xoan bón lót xuống ao trước khi thả cá với liều lượng 0,2 - 0,3 kg/m^3 nước để diệt trùng mỏ neo có trong ao.